|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022-2023** |
| **ĐIỆN BÀN** | **Môn: VẬT LÝ – Lớp 8** |
|  | **NỘI DUNG GIỚI HẠN KIỂM TRA** |

**1. Phạm vi kiến thức:**

Từ bài 1 đến hết bài 10 theo sgk ( Tuần 1 đến tuần 14 theo PPCT)

**2.** **Hình thức kiểm tra:** Kết hợp TNKQ (50%) và TL (50%)

**3. Hướng dẫn ôn tập:**

**A. Lí thuyết:**

1/ Làm thế nào để biết một vật chuyển động hay đứng yên?

2/ Vì sao nói chuyển động và đứng yên có tính tương đối? Cho ví dụ chứng tỏ.

3/ Độ lớn của vận tốc cho biết điều gì? Nói vận tốc của ô tô là 52 km/h có ý nghĩa gì? Công thức tính vận tốc, vận tốc trung bình, giải thích các đại lượng trong công thức.

4/ Phân biệt chuyển động đều và chuyển động không đều.

5/ Cách biểu diễn lực như thế nào? Tại sao nói lực là 1 đại lượng véc tơ?

6/ Thế nào là 2 lực cân bằng? Dưới tác dụng của 2 lực cân bằng, vật sẽ thế nào?

7/ Khi nào có lực ma sát? Có mấy loại lực ma sát. Nêu những trường hợp lực ma sát có lợi, lực ma sát có hại.

8/ Phân biệt áp lực và áp suất. Công thức tính áp suất. Cách làm tăng, giảm áp suất.

9/ Chất lỏng gây ra áp suất như thế nào? Công thức tính áp suất chất lỏng?

10/ Nêu nguyên tắc bình thông nhau. Trình bày cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy nén thủy lực.

11/ Lực đẩy Ac-si-met tác dụng lên vật nhúng trong chất lỏng có độ lớn bằng gì? Công thức tính lực đẩy Ac-si-met?

**B. Bài tập:**

**1.** Làm các bài tập về vận tốc, vận tốc trung bình, áp suất, lực đẩy Acsimet ở SBT và phần vận dụng ở SGK.

**2**. Giải thích các hiện tượng do quán tính, lực ma sát có ích và có hại trong đời sống, kĩ thuật.

**------------HẾT------------**